

Bản án số: 712/2025/HS-ST

Ngày: 07/11/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Nở

2/ Bà Tạ Thị Kim Tuyền

3/ Ông Nguyễn Đình Cương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 927/2025/TLST-HS ngày 10/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6140/2025/QĐXXST-HS ngày 17/10/2025 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Phạm Thùy D**; Sinh ngày 24/8/1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 57 đường Nguyễn D, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 57 đường Nguyễn D, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị T; bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2020, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2021, đóng án phí ngày 26/10/2020.

Bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/3/2024 (Có mặt).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**; Sinh ngày 20/9/1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Tổ 2 khu phố Đ, phường P, thành phố B, tỉnh ĐN (nay là tổ 2 khu phố Đ, phường P, tỉnh ĐN); Nơi cư trú: Số 113 đường BL, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 113 đường BL, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; giới tính: nam;

quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Lê Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị Ánh T1; bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/3/2024 (Có mặt).

3/ Họ và tên: **Trần Tấn Minh P**; Sinh ngày 22/10/1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 146/59/18/35 đường Vũ T, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 146/59/18/35 đường Vũ T, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Tấn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh N1 (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; Tiền án: Ngày 18/5/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2023;

- Nhân thân: Ngày 24/6/2016, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/10/2017, đóng án phí ngày 03/10/2016.

Bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/3/2024 (Có mặt).

+ Người bào chữa:

1/ Luật sư Nguyễn Ngọc Tr, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D (Có mặt).

2/ Luật sư Hà Ngọc T2, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 20 phút ngày 27/3/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B phối hợp Công an Phường F, quận B tuần tra đến trước nhà số 30 đường Nguyễn Thiện Th, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Tấn Minh P điều khiển xe mô tô biển số 51T8-0xxx có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ tại móc treo бага xe của P 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,6616 gam loại Methamphetamine. P khai mua ma túy của Nguyễn Ngọc H để bán kiếm lời, nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P.

Qua truy xét, lúc 14 giờ cùng ngày 27/3/2024, tại trước số 04 đường Phan Chu Tr, Phường D, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Ngọc H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần sau bên trái của H đang mặc có túi giấy màu xanh đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,4784 gam loại Ketamine, 01 gói nylon quần băng keo xanh chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,4451 gam loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại

nhà số 113 đường BL, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 01 hộp giấy màu vàng đựng 20 gói nylon không chứa gì và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. H khai mua ma túy của Nguyễn Phạm Thùy D để bán kiếm lời, nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H.

Mở rộng điều tra, lúc 16 giờ 15 phút cùng ngày 27/3/2024, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phạm Thùy D tại nhà số 57 đường Nguyễn D, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ tại phòng ngủ lầu hai 01 hộp kim loại màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,6288 gam loại Methamphetamine, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 7,5886 gam loại Ketamine, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3752 gam loại Ketamine, 20 gói nylon rỗng, 01 cân điện tử; 01 hộp kim loại ghi chữ Mini Wafer có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 132,37 gam loại Methamphetamine; 01 hộp kim loại tròn ghi chữ Redondo có 17 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 10,9279 gam loại Methamphetamine; 01 hộp giấy ghi chữ Heineken chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 nỏ thủy tinh; 01 gói ngũ màu vàng bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 164,40 gam loại Methamphetamine; 160 tờ tiền loại 500.000 đồng (tổng cộng 80.000.000 đồng); 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng. D khai mua số ma túy của đối tượng không rõ lai lịch thông qua mạng xã hội Signal, trong đó ma túy loại Methamphetamine cất giấu để bán lại kiếm lời, còn ma túy loại Ketamine cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Trần Tấn Minh P, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Phạm Thùy D đã được giám định tại các Kết luận giám định số 4087/KL-KTHS, số 4088/KL-KTHS và số 4089/KL-KTHS cùng ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Phạm Thùy D khai: khoảng tháng 10/2023, D nhiều lần đặt mua ma túy của đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0348098xxx, D lưu trong ứng dụng Signal của mình tên “Y”, trong đó D nhớ 04 lần (không nhớ thời gian), mỗi lần mua khoảng 250 gam Methamphetamine, giá 35.000.000 đồng/100 gam để bán và đặt mua 10 gam Ketamine giá 4.000.000 đồng để sử dụng. “Y” thuê tài xế xe giao hàng công nghệ giao ma túy cho D tại đầu hẻm nhà số 57 đường Nguyễn D, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. D nhận ma túy rồi đưa tiền cho tài xế. Sau khi nhận được ma túy, D phân lẻ số ma túy thành các gói nhỏ để bán với giá từ 200.000 đồng đến 4.500.000 đồng, trung bình mỗi tháng tháng D bán được gần 100 gam Methamphetamine giá 45.000.000 đồng hưởng lợi khoảng 10.000.000 đồng. Khi có khách cần mua ma túy thì liên hệ qua số điện thoại 0794599xxx cho D để thỏa thuận số lượng, giá bán, rồi D hẹn địa điểm và trực tiếp giao ma

túy, nhận tiền trực tiếp từ khách. Số ma túy chưa bán được và chưa sử dụng hết D cất giấu trong nhà thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Nguyễn Ngọc H khai: H và Nguyễn Phạm Thùy D là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng tháng 10/2023, H biết D bán ma túy nên đã đặt mua 05 lần mỗi lần mua 10 gam, tổng cộng 50 gam Methamphetamine (H không nhớ thời gian cụ thể 05 lần trước đó) chỉ nhớ lần thứ 06 là vào ngày 27/3/2024 H đến nhà D tại số 57 đường Nguyễn D, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy số lượng 10 gam Methamphetamine giá 4.500.000 đồng và đặt thêm 2,5 gam Ketamine. D lấy số tiền 4.500.000 đồng, còn tiền 2,5 gam Ketamine D không lấy mà trừ vào tiền những lần H phụ giúp D công việc nhà. Sau khi nhận được ma túy, H chia nhỏ bán cho nhiều người (không rõ nhân thân lai lịch) để kiếm lời. Số ma túy còn lại H cất giấu trong người để đi giao cho khách thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trần Tấn Minh P đặt mua ma túy của Nguyễn Ngọc H 04 lần, mỗi lần 0,6616 gam (tổng cộng 2,6464 gam Methamphetamine). Khi cần mua ma túy P gọi điện qua số 0765360xxx hoặc tài khoản Zalo của H (P lưu số điện thoại H trong danh bạ là “A Ba”), H phân sẵn ra từng gói nhỏ và hẹn P đến nhà của H số 113 đường BL, Phường C, quận B lấy ma túy và trả tiền mặt cho H. Khách mua ma túy của P thường liên hệ qua số điện thoại 0879083xxx, sau đó P hẹn khách đến một con hẻm hay một điểm nào gần nhà P gặp mặt giao ma túy trực tiếp và lấy tiền mặt, hoặc chuyển khoản qua tài khoản của H số 0765769xxx Ngân hàng MB Bank. Lần gần nhất (lần thứ 04) P mua ma túy của H là lúc 12 giờ ngày 27/3/2024, P nhắn tin Zalo đặt mua 2,5 gam Methamphetamine. Đến 13 giờ cùng ngày, P đến nhà H lấy ma túy nhưng P không đủ tiền nên H chỉ bán cho P 0,6616 gam Methamphetamine giá 800.000 đồng, sau khi nhận ma túy, P cất giấu để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang và thu giữ như trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Phạm Thùy D, Nguyễn Ngọc H và Trần Tấn Minh P khai nhận hành vi như trên, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 641/CT-VKS-P1 ngày 25/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nguyễn Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trần Tấn Minh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội năm 2024. Tuy nhiên, do chính sách pháp luật có thay đổi, nên tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự được sửa đổi năm 2025 có khung hình phạt thấp hơn tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 2 đến 3 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 22 đến 23 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 16 năm 6 tháng đến 17 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo Trần Tấn Minh P 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố. Tuy nhiên, mức hình phạt và hình phạt bổ sung mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đơn thân nuôi con, nhận thức hạn chế dẫn đến vi phạm pháp luật, cha bị cáo mất sớm, mẹ bị cáo đã lớn tuổi, bị cáo chăm sóc mẹ già, con nhỏ, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị áp dụng Luật 86 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất và không phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với tài sản thu giữ không liên quan đến vụ án xem xét trả lại cho bị cáo.

Luật sư Hà Ngọc T bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì số ma túy thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo ít, bị

cáo là lao động chính nuôi cha mẹ già, cha bị cáo bị tai biến, mẹ bị cáo cũng bị tiểu đường không còn khả năng lao động, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Các bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D, Nguyễn Ngọc H thống nhất với phần bào chữa của Luật sư không tranh luận bổ sung. Bị cáo Trần Tấn Minh P không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào năm 2024, trong thời gian Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực. Tuy nhiên, Luật số 86/2025/QH15 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự quy định tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có lợi hơn cho người phạm tội so với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, căn cứ theo điểm b Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025, Tòa án áp dụng Điều 251, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 để xét xử đối với cả ba bị cáo.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 27/3/2024, trước nhà số 30 đường Nguyễn Thiện Th, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện thu giữ của Trần Tấn Minh P 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,6616 gam loại Methamphetamine, P khai mua ma túy của

Nguyễn Ngọc H để bán kiếm lời.

Qua truy xét, lúc 14 giờ cùng ngày 27/3/2024, tại trước số 04 đường Phan Chu Tr, Phường D, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện, thu giữ của Nguyễn Ngọc H 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,4784 gam loại Ketamine, 01 gói nylon quấn băng keo xanh chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,4451 gam loại Methamphetamine. H khai mua ma túy của Nguyễn Phạm Thùy D để bán kiếm lời.

Mở rộng điều tra, lúc 16 giờ 15 phút cùng ngày 27/3/2024, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phạm Thùy D tại nhà số 57 đường Nguyễn D, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 316,3267 gam Methamphetamine, 7,9638 gam loại Ketamine. D khai ma túy dạng Methamphetamine để bán kiếm lời còn Ketamine bị cáo dùng để sử dụng.

Ngoài ra, trước đó khoảng tháng 10/2023, Nguyễn Ngọc H đã đặt mua ma túy của Nguyễn Phạm Thùy D 5 lần tổng cộng 50 gam Methamphetamine; Trần Tân Minh P đặt mua ma túy của Nguyễn Ngọc H 04 lần, mỗi lần 0,6616 gam (tổng cộng 2,6464 gam Methamphetamine).

Như vậy, Nguyễn Phạm Thùy D phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng 376,3267 gam Methamphetamine và 2,4784 gam Ketamine cùng 7,9638 gam Ketamine bị cáo tàng trữ để sử dụng.

Nguyễn Ngọc H phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng 60 gam Methamphetamine và 2,4784 gam Ketamine đã mua của Nguyễn Phạm Thùy D để bán lại cho người khác.

Trần Tân Minh P phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng 2,6464 gam Methamphetamine đã mua của Nguyễn Ngọc H để bán lại cho người khác.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thuộc trường hợp “...*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Bị cáo Nguyễn Ngọc H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Bị cáo Trần Tân Minh P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2

Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội. Bị cáo Trần Tấn Minh P có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này là “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D, Nguyễn Ngọc H phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D, Nguyễn Ngọc H mua bán ma túy để kiếm lời nên cần phạt bổ sung các bị cáo một số tiền để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Trần Tấn Minh P có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc các bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy cụ thể: Buộc bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D nộp lại số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo Trần Tấn Minh P nộp lại số tiền 1.200.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Nguyễn Ngọc H không xác định được số tiền thu lợi bất chính do bị cáo vừa mua ma túy để bán vừa sử dụng nên không có cơ sở xác định số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

Đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho D. Hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh, truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng là khách mua ma túy sử dụng số điện thoại, các tài khoản ngân hàng, tài khoản Zalo, Telegram, các tài khoản mạng xã hội có liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Yêu cầu phía Ngân hàng, Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội, Công ty dịch vụ Mobifone, Cục bảo vệ an ninh Quân đội và Công ty Cổ phần VNG cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ, nhưng chưa có kết quả, khi có sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

[4] Xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động, cân điện tử thu giữ của các bị cáo, xe máy thu giữ của bị cáo H xét thấy liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với tiền Ngân hàng Việt Nam thu giữ của bị cáo D 80.000.000 đồng. Bị cáo D khai không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo D.

- Đối với số tiền 800.000 đồng thu giữ của bị cáo H, bị cáo khai không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo H.

- Đối với vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe máy thu giữ của bị cáo P cần tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng. Hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

2/ Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

3/ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo Trần Tấn Minh P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2024.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D nộp lại số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; Bị cáo Trần Tấn Minh P nộp lại số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ "1253/24" có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải (PC09) và cán bộ Võ Tấn Lộc (CAQ. B), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ "1254/24" có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải (PC09) và cán bộ Võ Tấn Lộc (CAQ. B), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 05 (năm) gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ "1255/24 1", "1255/24 2", "1255/24 3", "1255/24 4" ", "1255/24 5" có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải (PC09) và cán bộ Võ Tấn Lộc (CAQ. B), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 túi nylon; 01 hộp giấy màu trắng; 01 túi giấy màu vàng; 01 túi giấy màu xanh; 01 hộp giấy màu vàng; 01 hộp kim loại màu xanh; 01 hộp kim loại có ghi chữ "Mini wafer", 01 hộp kim loại có ghi chữ "Redono"; 01 gói màu vàng; 01 hộp giấy có ghi chữ "Heineken"; 40 gói nylon không chứa gì; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu LG màu xám. (bể lưng, màn nát, không kiểm tra được đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh. (không kiểm tra được đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen. (không kiểm tra được đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO. (không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone màu hồng.(model A1661, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone màu vàng.(thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Yamaha; Số loại: MIO; Dung tích xi lanh: 125 cm³; BS:60AA-346.60; SK: MH3SE88HDPJ533197; SM: E3R2E3478911 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được); 01 cân điện tử.

Giao Cơ quan thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng đối với: 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: không xác định; Số loại: không xác định; Dung tích xi lanh: không xác định ; BS:51T8-0161; SK: bị mài đục không xác định được số nguyên thủy; SM: RPTDS152FMH - 00095758 (không bao sên, không bưng, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được) hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/746 ngày 24/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phạm Thùy D: Số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo thi hành án đối với nghĩa vụ bị cáo D phải thực hiện.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo thi hành án đối với nghĩa vụ bị cáo H phải thực hiện.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/10/2024 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- VKSND tối cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Bị cáo; (3)
- Trại giam; (3)
- Luật sư; (2)
- Cơ quan THAHS; (3)
- PV06 - CA TP.HCM; (1)
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM; (3)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (29) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên